TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số:53/2024/HS-ST Ngày 26 tháng 12 năm 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Hương Thanh**
2. Ông **Ngô Sỹ Lượng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Nhung**- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Ngân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2024 , tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2024/QĐXXST-HS ngày 13/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Vĩnh N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 12 năm 1984, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Vĩnh H (đã chết), con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị H1, sinh năm 1988; Con: có 03 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)
Trú tại: Số I L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn dân sự: Anh Bùi Hữu L1, sinh năm: 1971 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/8/2024, Hồ Vĩnh N (có Giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 đi từ thị xã H, tỉnh Nghệ An đến xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An trên quốc lộ C (chiều hướng H - T). Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q thuộc xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An, do không chú ý quan sát nên Hồ Vĩnh N đã vượt đèn đỏ để

đi qua ngã tư, dẫn đến vùng thân xe bên trái và thành thùng bên trái của sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 của N va chạm với mặt trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 do Nguyễn Văn T điều khiển đi theo hướng T - Thanh Hóa (khi đang có đèn tín hiệu màu xanh). Hậu quả, hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông hư hỏng, hàng nông sản (quả bí xanh) trên xe ô tô 34C-305-08 bị hư hại, Nguyễn Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

- Kết quả đo nồng độ cồn:

+ Đối với Nguyễn Văn T: Không phát hiện thấy có nồng độ cồn.

+ Đối với Hồ Vĩnh N: kết quả đo nồng độ cồn là 0,00mg/L khí thở.

- Kết quả test ma túy: Nguyễn Văn T và Hồ Vĩnh N đều có kết quả âm tính.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 01/08/2024 xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định tại ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q thuộc xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Mặt đường được rải nhựa tương đối bằng phẳng; tại vị trí giao nhau được chia thành hai chiều xe chạy, ở giữa có vạch kẻ đường đứt đoạn. Mỗi một chiều có hai làn xe.

Lấy trung tâm ngã tư giao nhau làm điểm mốc; chọn mép đường bên phải (hướng H - T) của vạch kẻ tâm đường làm mép đường chuẩn.

Trên mặt đường nhựa, từ điểm mốc nhìn về hướng T phát hiện vết cày xước không liên tục, trên bề mặt có bám dính vằn lốp xe màu đen, kích thước (3,6x0,3)m. Dấu vết cong theo chiều hướng từ phải qua trái (hướng T - Thanh Hóa). Điểm đầu của dấu vết cách điểm mốc 1,68m về hướng T, cách mép chuẩn 1,48m về hướng Bắc. Điểm kết thúc của dấu vết cách mép chuẩn 4,48m (vị trí số 1).

Trên mặt đường nhựa, nằm cách điểm kết thúc của dấu vết số (1) 1,4m về hướng T phát hiện vết cày xước không liên tục, kích thước (2x0,7)m, chiều hướng H - T. Điểm đầu và điểm cuối cách mép chuẩn 7,1m (vị trí số 2).

Trên mặt đường nhựa, từ điểm kết thúc của vị trí số (2) nhìn theo hướng Tây phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 bị biến dạng phần đầu, hư hại và nằm trong tư thế ngả nghiêng sang phải, đầu xe quay hướng N1, đuôi xe quay hướng Bắc. Đo khoảng cách từ hình chiếu tâm trục bánh xe phải phía trước đến điểm mốc và đến mép chuẩn có kích thước lần lượt là 7,1m và 1,4m. Đo khoảng cách từ tâm trục bánh sau bên phải đến mép chuẩn có kích thước là 5,2m (vị trí số 3).

Trên mặt đường nhựa, từ điểm mốc nhìn về hướng Bắc phát hiện vùng mảnh vỡ kính kích thước (6,6x6,6)m. Vùng mảnh vỡ kính này nằm bao quanh vị trí số (1) và vị trí số (2). Trung tâm của dấu vết cách điểm mốc 4,55m và cách mép chuẩn 4,48m (vị trí số 4).

Tại vị trí xung quanh và phía dưới xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 phát hiện vùng dầu loang có kích thước (13x5,2)m, hình không xác định, trung tâm dấu vết cách mép chuẩn 7,1m; cách điểm mốc 8m (vị trí số 5).

Nằm bao quanh và xen lẫn với vị trí số (5) là vùng mảnh vỡ và các quả bí (do xe ô tô 34C-305.08 chở), kích thước vùng là (22,5x13)m. Trung tâm dấu vết cách điểm mốc 8,4m và cách mép chuẩn 7,7m (vị trí số 6).

Trên mặt đường nhựa, từ điểm mốc nhìn về hướng Tây phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 ở trạng thái dừng; đầu rơmooc quay hướng T, đuôi rơmooc quay hướng H. Đầu ô tô gập theo hướng từ phải qua trái, sát vào thân rơmooc bên trái. Đo khoảng cách từ hình chiếu tâm trục bánh sau cùng bên phải của rơmooc đến tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 có kích thước là 23m. Đo khoảng cách từ hình chiếu tâm trục bánh sau cùng bên trái của rơmooc, hình chiếu tâm trục bánh xe ngoài cùng bên trái (hàng hai, tính từ sau ra trước) có cùng kích thước là 6,7m. Đo khoảng cách từ mép chuẩn đến hình chiếu tâm trục bánh trước cùng bên phải và đến hình chiếu tâm trục bánh sau cùng bên phải của ô tô có kích thước lần lượt là 5,2m và 7,4m (vị trí số 7).

Từ mặt lăn của bánh xe trước bên phải của ô tô 37H-060.29 nhìn về hướng đi H phát hiện vùng dấu vết phanh trượt không liên tục, kích thước (5,2x0,2)m, chiều hướng Đ – Tây. Điểm đầu của dấu vết cách mép chuẩn 3,3m. Điểm kết thúc của dấu vết nằm dưới mặt lăn của bánh xe trước bên phải của ô tô 37H-060.29 (vị trí số 8).

Từ vị trí số (7) nhìn về hướng H phát hiện vùng mảnh vỡ có kích thước 7x4,3m hình không xác định. Đo khoảng cách từ trung tâm vùng mảnh vỡ đến tâm trục bánh xe sau cùng bên phải của xe ô tô 34C-305.08 và đến tâm trục bánh xe sau cùng của rơmooc 73R-003.99 có kích thước lần lượt là 14m và 9m. Đo khoảng cách từ tâm vùng mảnh vỡ đến mép chuẩn có kích thước là 8,2m (vị trí số 9).

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Qua công tác khám nghiệm hiện trường, hội đồng khám nghiệm xác định điểm va chạm đầu tiên nằm tại phần đường bên phải đường Q theo hướng từ thị xã H đi thị xã T tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q.

Căn cứ biên bản khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-003.99 lập vào lúc 16 giờ 25 phút ngày 02/08/2024 thấy:

+ Toàn bộ giá bảo vệ của thành rơmooc bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài phía dưới thành thùng rơmooc bên trái có vùng dấu vết trượt xước, mài miết sơn và kim loại không liên tục, kích thước (5,5x0,19)m. Trên bề mặt có chỗ bám dính sơn màu trắng, trung tâm dấu vết cách mặt đất 1,5m.

+ Mặt ngoài thành thùng rơmooc bên trái, vị trí cách điểm đầu của rơmooc 2,26m có vùng dấu vết cong vênh, lõm móp, trượt xước, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải trên diện tích có kích thước (2,2x1,12)m. Trên bề mặt có chỗ bám dính sơn màu trắng, màu đen trên diện tích có kích thước (2,36x0,8)m; mặt trên của các ô khung sắt tại vị trí này có bám dính vụn kính màu trắng.

Giá nâng rơmooc phía trước bên trái bị đẩy cong theo chiều hướng từ trước ra sau, lệch khỏi vị trí ban đầu. Mặt trước của thành giá nâng có vùng dấu vết lõm móp, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước dài, rộng, sâu là (8x7x3)cm. Mặt ngoài thành giá bám dính sơn màu đen không liên tục trên diện tích có kích thước (40x12)cm.

Mặt ngoài thành lốp bánh xe ngoài cùng, phía sau cùng bên trái của ô tô tại vị trí cách tâm trục bánh xe 0,3m, cách chân van theo chiều ngược chiều kim đồng hồ

0,49m có vùng dấu vết mài miết, rách thủng lốp trên diện tích có kích thước (70x23)cm.

Ốp chắn bùn của bánh xe ngoài cùng, phía sau cùng bên trái của ô tô bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài của bánh xe ngoài cùng thứ hai bên trái của ô tô tính từ sau ra trước, tại vị trí cách tâm trục 30cm, cách chân van theo chiều ngược chiều kim đồng hồ 20cm có vùng dấu vết mài miết, trượt xước bề mặt lốp trên diện tích có kích thước (0,88x0,25)m, chiều hướng từ trước ra sau. Ốp chắn bùn tương ứng với bánh xe bị gãy vỡ, bung hở trên diện tích có kích thước (80x20)cm.

Tại các vị trí của vùng đầu xe phía sau bên trái và vị trí ngay sau bánh xe phía trước bên trái của ô tô phát hiện cách vùng dấu vết như sau:

+ Bình hơi bị đẩy cong từ sau ra trước (bình hơi phía dưới); bình hơi phía trên bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; giá gắn bình hơi bị đẩy cong theo chiều hướng từ sau ra trước.

+ Bầu ốp gió bị gãy vỡ, bung hở trên diện có kích thước (0,6x0,4)m.

Mặt sau thành thùng xe phía sau bên trái bị đẩy cong, lõm móp theo chiều hướng từ sau ra trước; trên bề mặt bám dính sơn màu xanh trên diện có kích thước (0,4x0,4)m.

- Căn cứ biên bản khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 lập vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/08/2024 thấy:

Vùng đầu xe bị dập nát, cong vênh, biến dạng và bị đẩy lệch theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, trên vùng có các dấu vết như sau:

+ Mặt ngoài của vùng tai xe bên phải, cánh cửa bên phải, vùng đầu xe phía trước có vùng dấu vết cong vênh, lõm móp, bung tróc sơn, mài mòn kim loại kích thước (3,2x0,3)m, chiều hướng từ phải qua trái; trên bề mặt có chỗ bám dính sơn màu xanh, trung tâm dấu vết cách mặt đất tại vị trí khám xe là 1,5m.

+ Trần xe cong vênh , gãy gập theo chiều hướng từ phải qua trái, trên bề mặt ngoài của vùng bị trượt xước, mài mòn kim loại, bám dính sơn màu xanh trên diện có kích thước (2,5x0,9)m.

+ Ba đơ xốc phía trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Các cụm đèn phía sau, đèn tín hiệu bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Vùng dấu vết hư hỏng tại phần đầu xe làm hư hỏng, gãy vỡ các chi tiết máy phía trước đầu xe, hội đồng khám nghiệm không tiến hành kiểm tra các chi tiết máy này. Các chi tiết máy bị đẩy dồn theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau.

Toàn bộ vùng kính chắn gió bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

Toàn bộ hệ thống lái, cụm đồng hồ, cụm màn hình, thân xe phía trong phòng lái bị gãy vỡ, bung hở và đẩy cong, móp méo theo chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau.

Khung xacxi phía trước đầu xe bị đứt gãy khỏi đầu khung xacxi bên phải và bị đẩy cong theo chiều hướng từ phải qua trái, điểm đứt gãy cách mặt lăn gần nhất của bánh xe phía trước bên trái 0,57m.

Khung xacxi phía trước, bên phải và bên trái, lá nhíp phía trước bên trái, trục lái và toàn bộ khung gầm dưới, trước đầu xe bị đẩy cong theo chiều hướng từ phải qua trái, lệch khỏi vị trí ban đầu.

Bánh xe phía trước bên phải và bên trái đang ở trong trạng thái đánh lái sang trái. Trục bánh xe bên trái bị đẩy cong theo chiều hướng từ phải qua trái, lệch khỏi vị trí ban đầu.

Mặt trước, vị trí thân xe phía trước bên phải bị gãy vỡ, bung hở, cong vênh, móp méo thùng xe chiều hướng từ phải qua trái, lệch khỏi vị trí ban đầu; điểm đầu phía trước bên phải của thùng xe bị đẩy cong theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

Giá bảo vệ thùng dầu phía dưới thành thùng xe bên phải bị đẩy cong, biến dạng, lệch khỏi vị trí ban đầu.

Mặt trên thành thùng xe bên trái bị cong vênh, lõm móp, bung hở khỏi thùng phía dưới của xe trên diện có kích thước (2,5x1,24)m.

Cánh cửa mặt sau thùng xe bị gãy vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại bản Kết luận giám định số 259/KL-KTHS(DVCH) ngày 05/09/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Chiều hướng di chuyển: Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 di chuyển theo hướng từ thị xã H đi thị xã T; xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 di chuyển theo hướng từ trái qua phải so với chiều hướng di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99.

Xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 và xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 có va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 với xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08:

- Trên hiện trường: Ở phần đường bên phải đường Q theo hướng từ thị xã H đi thị xã T tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q.

- Trên hai phương tiện:

+ Trên xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99: Ở phần phía trước thành bên trái sơmi rơmooc.

+ Trên xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08: Ở mặt trước phần đầu xe.

- Tư thế khi va chạm: Mặt lăn các bánh lốp của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 và xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 đang tiếp xúc với mặt đường.

Không xác định được tốc độ di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 và xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS(Đ3-HTSĐT) ngày 22/10/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh N kết luận: "không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video được lưu trữ trong đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, màu vàng, dung lượng 4,7GB gửi đến giám định".

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 386/KLTTCT ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh H xác định: *"Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 36% (ba mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư".*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 23/09/2024 của Hội đồng định giá tài sản – UBND thị xã T, tỉnh Nghệ An kết luận:

"1. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 73R-003.99 vào ngày 01/8/2024 là 13.143.000 đồng (mười ba triệu, một trăm bốn mươi ba nghìn đồng)

2. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 vào ngày 01/8/2024 là 149.944.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)".

3. Tại thời điểm xảy ra sự việc, 300kg bí xanh có giá trị là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 58/CT- VKS-TH ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố Hồ Vĩnh N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- BLHS: Xử phạt bị cáo Hồ Vĩnh N từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 400065006225 mang tên Hồ Vĩnh N, cấp ngày 04/3/2024 có giá trị đến ngày 04/3/2029. Tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, màu vàng, dung lượng 4,7GB, có lưu giữ đoạn VIDEO trích sao trên Camera của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29, được niêm phong tại túi niêm phong số NS3.2012544. Còn vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo nhất trí về tội danh cũng như mức hình phạt, không tranh luận chỉ xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám phương tiện, biên bản thực nhiệm điều tra; kết luận giám định, định giá và các tài liệu, chứng cứ khác đã được xem xét, đánh giá công khai tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để xác định được nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 01/8/2024, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường Q tại xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Là do Hồ Vĩnh N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 khi đến ngã tư không chú ý quan sát đã vượt đèn đỏ để đi qua ngã tư, dẫn đến thân xe bên trái và thành thùng bên trái của xe ô tô kéo theo sơmi rơmooc mà Hồ Vĩnh N điều khiển va chạm với phía trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 do Nguyễn Văn T điều khiển đi theo hướng T - Thanh Hóa (khi đang có đèn tín hiệu màu xanh). Hành vi của Hồ Vĩnh N đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, điểm b khoản 3 Điều 10, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả: Xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 thiệt hại 13.143.000 đồng (Mười ba triệu, một trăm bốn mươi ba nghìn đồng*);* xe ô tô biển kiểm soát 34C-305.08 thiệt hại 149.944.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) và thiệt hại hàng nông sản (quả bí xanh) trên xe ô tô 34C-305-08 là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng); anh Nguyễn Văn T bị thương tích 36% (ba mươi sáu phần trăm). Tổng giá trị thiệt hại về tài sản do hành vi của Hồ Vĩnh N gây ra cho anh Nguyễn Văn T là 152.344.000 đồng (một trăm năm mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Do đó hành vi của bị cáo Hồ Vĩnh N đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 điều 260 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tài sản của người khác, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức được việc khi điều khiển xe cơ giới luôn phải chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ để tránh gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nhưng vì thiếu ý thức, xem thường pháp luật, bị cáo đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả thiệt hại tài sản của anh Nguyễn Văn T là 152.344.000 đồng (một trăm năm mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) mà lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra kết hợp với xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS như đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của BLHS còn quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xẩy ra bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn T số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) nên nay anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Bùi Hữu L1 là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29 kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 73R-003.99 thiệt hại 13.143.000 đồng (Mười ba triệu, một trăm bốn mươi ba nghìn đồng), anh L1 đã nhận lại tài sản và cũng không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC số 400065006225 mang tên Hồ Vĩnh N, cấp ngày 04/3/2024 có giá trị đến ngày 04/3/2029 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho Hồ Vĩnh N theo điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS. Đối với 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, màu vàng, dung lượng 4,7GB, có lưu giữ đoạn VIDEO trích sao trên Camera của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29, được niêm phong tại túi niêm phong số NS3.2012544 tiếp tục được lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65- BLHS:

Xử phạt bị cáo Hồ Vĩnh N 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hồ Vĩnh N cho UBND xã T, huyện Q giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 – BLTTHS trả lại cho bị cáo Hồ Vĩnh N 01(một) giấy phép lái xe hạng FC số 400065006225 mang tên Hồ Vĩnh N, cấp ngày 04/3/2024 có giá trị đến ngày 04/3/2029.

Tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell, màu vàng, dung lượng 4,7GB, có lưu giữ đoạn VIDEO trích sao trên Camera của xe ô tô biển kiểm soát 37H-060.29, được niêm phong tại túi niêm phong số NS3.2012544

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS;điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Hồ Vĩnh N phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; bị đơn dân sự;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Xuân Quyền